

TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



QUY TRÌNH
THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

MÃ SỐ : QT.TTKĐHCM.31-DV
PHIÊN BẢN : 02/00
NGÀY BAN HÀNH : 29/11/2024
TỔNG SỐ TRANG : 13

Phân phê duyệt tài liệu:

Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Chuyên viên	Phó Trưởng phòng ĐGCLGD	Giám đốc
		
Nguyễn Bảo Vân	Bùi Thị Như Huế	Lê Ngọc Quỳnh Lam

	QUY TRÌNH	Mã số: QT.TTKĐHCM.31-DV Phiên bản: 02/00 Ngày ban hành: 29/11/2024
	THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ	

LÝ LỊCH SỬA ĐỔI

Lần ban hành/ sửa đổi	Vị trí sửa đổi	Nội dung sửa đổi	Ngày xem xét sửa đổi	Người xem xét sửa đổi
	Mục 4	Định nghĩa Kiểm định viên theo TT14 <i>Kiểm định viên:</i> Kiểm định viên là người bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 4, Thông tư 14/2022/TT-BGDĐT, tham gia hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư 14/2022/TT-BGDĐT ngày 10/10/2022).		
	Mục 5.1, Lưu đồ	Lược bỏ nội dung “Ký hợp đồng”		
	Mục 5.2, Mô tả	Lược bỏ nội dung “Ký hợp đồng” Điều chỉnh các bước tương ứng		
	Mục 5.2, Mô tả Bước 2	Bổ sung tiêu chuẩn của chuyên gia thẩm định BC TĐG và cập nhật vào BM02. QT.TTKĐHCM.31-DV-TTr DS CG tham định Lược bỏ nội dung việc nhân sự kiểm tra kỹ thuật, nhân sự kiểm tra nội dung là của PĐG Đề xuất chuyên gia thẩm định P.ĐG soạn thảo tờ trình đề xuất chuyên gia thẩm định theo tiêu chuẩn của chuyên gia thẩm định BC TĐG, nhân		

A TH
 TRUN
 KIỂM
 CHẤT
 GIÁ
 ĐÁI

	QUY TRÌNH	Mã số: QT.TTKĐHCM.31-DV Phiên bản: 02/00 Ngày ban hành: 29/11/2024
	THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ	

		sự kiểm tra kỹ thuật, nhân sự kiểm tra nội dung		
	Mục 5.2, Mô tả Bước 4	Bổ sung nội dung “kèm cam kết” cho chuyên gia thẩm định		
	Mục 5.2, Mô tả Bước 5	Bổ sung nội dung “PDG gửi thông tin chuyên gia thẩm định đến VP để chuẩn bị”		
	Mục 5.2, Mô tả Bước 6	Điều chỉnh cách thức gửi Hồ sơ cho chuyên gia		
	Mục 5.2, Mô tả Bước 7	Điều chỉnh thời gian thẩm định và rà soát của chuyên gia		
	Mục 5.2, Mô tả Bước 8, 9	Bổ sung trách nhiệm “Nhân sự kiểm tra kỹ thuật”		
	Mục 5.2, Mô tả Bước 10	Bổ sung các nội dung khi trình BGĐ “P.ĐG gửi BGĐ kết quả thẩm định, kết quả kiểm tra nội dung lần 1 kèm dự thảo công văn kết quả thẩm định.” Chuyển nội dung kết quả thẩm định qua bước 11		
	Mục 5.2, Mô tả Bước 12	Bổ sung bước 12 kết thúc giai đoạn thẩm định		

	QUY TRÌNH	Mã số: QT.TTKĐHCM.31-DV Phiên bản: 02/00 Ngày ban hành: 29/11/2024
	THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ	

1. MỤC ĐÍCH

Thống nhất và hướng dẫn các bước triển khai công tác thẩm định báo cáo tự đánh giá (BC TĐG) cấp cơ sở giáo dục (CSGD) và cấp chương trình đào tạo (CTĐT) trong phạm vi kiểm định chất lượng giáo dục theo các bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT) Việt Nam.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình thẩm định BC TĐG áp dụng đối với việc triển khai công tác thẩm định BC TĐG cấp CSGD bậc đại học (ĐH) (theo Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ GD&ĐT), cấp CTĐT (theo Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ GD&ĐT), và cấp CSGD bậc cao đẳng (CĐ) (theo Thông tư 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ GD&ĐT).

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Thông tư 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường ĐH, CĐ và trung cấp chuyên nghiệp.
- Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng CSGD ĐH.
- Thông tư 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng CTĐT của các trường ĐH, CĐ và trung cấp chuyên nghiệp.

4. ĐỊNH NGHĨA VÀ CHỮ VIẾT TẮT

Báo cáo tự đánh giá: Là văn bản trong đó trình bày quá trình Tự đánh giá.

Tự đánh giá là quá trình CSGD tự xem xét, nghiên cứu dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành để báo cáo về thực trạng chất lượng giáo dục, hiệu quả hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, nhân lực, cơ sở vật chất và các vấn đề liên quan khác để CSGD tiến hành điều chỉnh các nguồn lực và quá trình thực hiện nhằm đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục (Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017).

THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

Mã số: QT.TTKĐHCM.31-DV
Phiên bản: 02/00
Ngày ban hành: 29/11/2024

Kiểm định viên: Kiểm định viên là người bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 4, Thông tư 14/2022/TT-BGDĐT, tham gia hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư 14/2022/TT-BGDĐT ngày 10/10/2022).

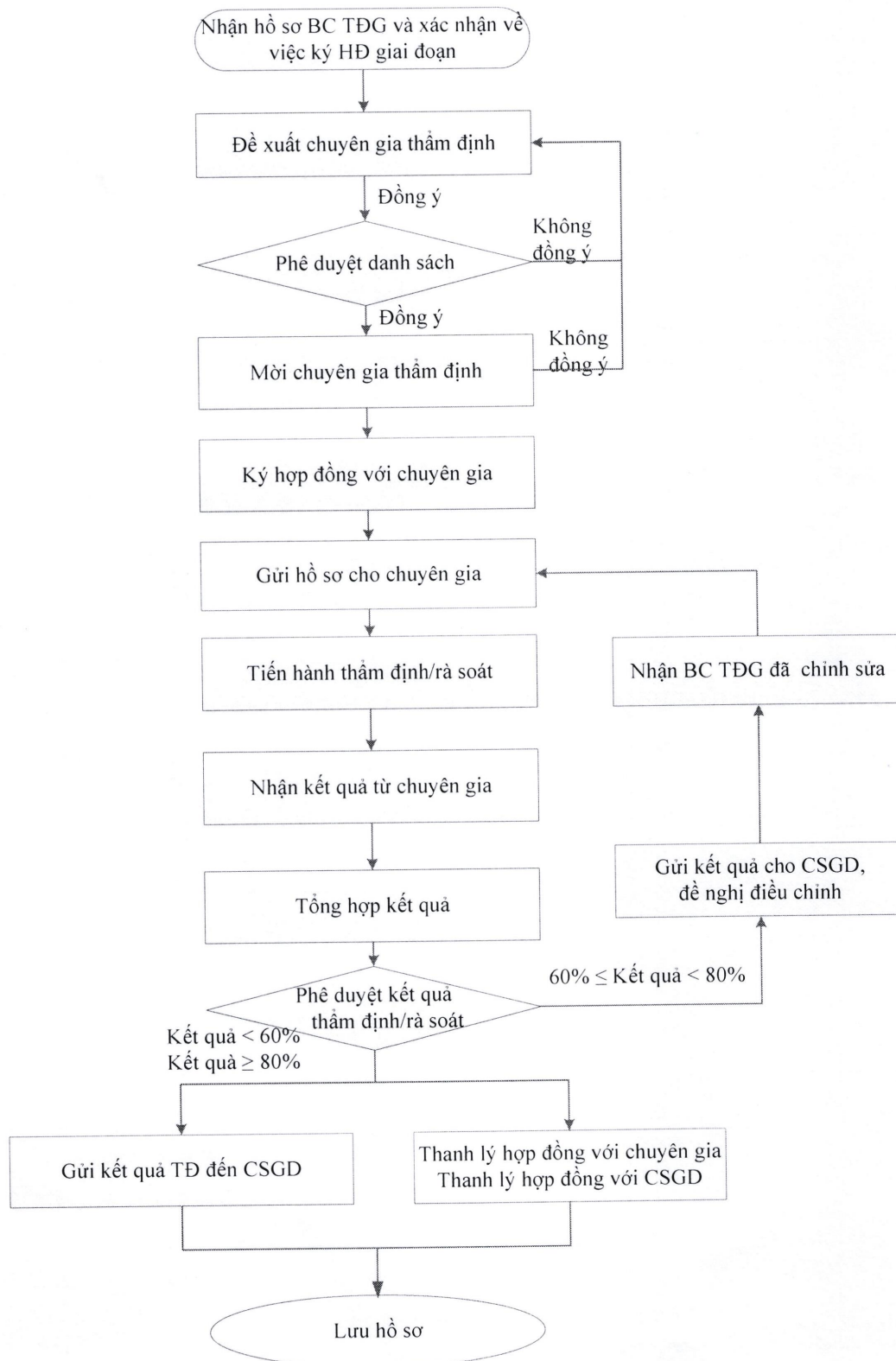
Từ viết tắt	Diễn giải
BGD	Ban Giám đốc
BC TĐG	Báo cáo Tự đánh giá
Bộ GD&ĐT	Bộ Giáo dục và Đào tạo
CĐ	Cao đẳng
CSGD	Cơ sở giáo dục
CTĐT	Chương trình đào tạo
ĐH	Đại học
KĐV	Kiểm định viên
P.ĐG	Phòng Đánh giá chất lượng giáo dục
Trung tâm	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, ĐHQG-HCM
VP	Văn phòng



	QUY TRÌNH	Mã số: QT.TTKĐHCM.31-DV
	THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ	Phiên bản: 02/00 Ngày ban hành: 29/11/2024

5. NỘI DUNG

5.1. Lưu đồ



	QUY TRÌNH	Mã số: QT.TTKĐHCM.31-DV
	THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ	Phiên bản: 02/00 Ngày ban hành: 29/11/2024

5.2. Mô tả

Bước	Trách nhiệm	Nội dung công việc	Thời gian	Biểu mẫu
1.	P.ĐG	Nhận hồ sơ TĐG P.ĐG tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ tự đánh giá của CSGD gửi thẩm định sau khi hoàn tất hợp đồng giữa Trung tâm và CSGD. Hồ sơ gửi thẩm định gồm có: - 01 công văn gửi hồ sơ và đề nghị thẩm định BC TĐG - 03 quyển BC TĐG và quyển danh mục minh chứng/CTĐT/CSGD - 01 Đĩa CD/USB BC TĐG và danh mục minh chứng (01 CTĐT/CSGD)	Sau khi ký hợp đồng	BM01.QT.TTKĐHCM.31-DV
2.	P.ĐG	Đề xuất chuyên gia thẩm định P.ĐG soạn thảo tờ trình đề xuất chuyên gia thẩm định theo tiêu chuẩn của chuyên gia thẩm định BC TĐG, nhân sự kiểm tra kỹ thuật, nhân sự kiểm tra nội dung	Sau khi ký hợp đồng	BM02a.QT.TTKĐHCM.31-DV BM02b.QT.TTKĐHCM.31-DV
3.	BGD	Phê duyệt danh sách Ban Giám đốc (BGĐ) phê duyệt danh sách chuyên gia thẩm định BC TĐG. Nếu danh sách không được duyệt thì quay lại bước 2.	1 ngày	
4.	P.ĐG	Mời chuyên gia thẩm định P.ĐG mời chuyên gia thẩm định kèm cam kết qua email. Nếu chuyên gia không đồng ý thì quay lại bước 2.	1 ngày	BM03a.QT.TTKĐHCM.31-DV BM03b.QT.TTKĐHCM.31-DV

	QUY TRÌNH	Mã số: QT.TTKĐHCM.31-DV Phiên bản: 02/00 Ngày ban hành: 29/11/2024
	THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ	

5.	VP P.ĐG	Ký hợp đồng với chuyên gia PDG gửi thông tin chuyên gia thẩm định đến VP để chuẩn bị và soạn thảo dự thảo hợp đồng thẩm định BC TĐG cho chuyên gia. P.ĐG chuyển hợp đồng đến chuyên gia (qua email). Nếu có chỉnh sửa hay thắc mắc thì chuyển thông tin cho VP xử lý.	1 ngày	Xem Quy trình ký Hợp đồng dịch vụ QT.TTKĐHCM.41-DV
6.	P.ĐG	Gửi hồ sơ cho chuyên gia P.ĐG gửi hồ sơ cho chuyên gia gồm: - Bản cứng: 01 quyển BC TĐG, 01 quyển danh mục minh chứng, 03 bản hợp đồng, 01 mẫu cam kết của chuyên gia. - Bản mềm (email): tệp tin BC TĐG và DMMC	2 ngày	
7.	Chuyên gia	Tiến hành thẩm định/rà soát BC TĐG Chuyên gia và nhân sự phụ trách kiểm tra kỹ thuật tiến hành thẩm định BC TĐG theo biểu mẫu đã được cung cấp: + Kiểm tra kỹ thuật: 3 ngày + Thẩm định: - CSGD bậc ĐH: 07 ngày - CTĐT/01 CTĐT: 05 ngày (+ 3 ngày cho 1 CTĐT tiếp theo)	14 ngày	Từ BM04a.QT.TTKĐ HCM.31-DV đến BM06c.QT.TTKĐ HCM.31-DV theo danh mục tại mục 6 của Quy trình

	QUY TRÌNH	Mã số: QT.TTKĐHCM.31-DV Phiên bản: 02/00 Ngày ban hành: 29/11/2024
	THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ	

		- CSGD bậc CĐ: 05 Ngày + Rà soát: - CSGD bậc ĐH: 05 ngày - CTĐT/01 CTĐT: 03 ngày (+ 02 ngày cho 1 CTĐT tiếp theo) - CSGD bậc CĐ: 04 ngày		
8.	P.ĐG Nhân sự kiểm tra kỹ thuật và nội dung	Nhận kết quả từ chuyên gia P.ĐG nhận kết quả thẩm định/rà soát từ chuyên gia và chuyển kết quả cho nhân sự kiểm tra kỹ thuật và nội dung	1 ngày	
9.	P.ĐG Nhân sự kiểm tra kỹ thuật và nội dung	Tổng hợp kết quả Nhân sự kiểm tra kiểm tra kỹ thuật hoàn thiện kết quả thẩm định: - CSGD bậc ĐH: 02 ngày - CTĐT/01 CTĐT: 01 ngày (+ 0,5 ngày cho 01 CTĐT tiếp theo) - CSGD bậc CĐ: 01 ngày P.ĐG xem xét sơ bộ kết quả thẩm định trước khi gửi Phó Giám đốc phê duyệt.	2 ngày	BM07a.QT.TTKĐ HCM.31-DV BM07b.QT.TTKĐ HCM.31-DV BM07c.QT.TTKĐ HCM.31-DV
10.	P.ĐG	Trình Phó Giám đốc phê duyệt P.ĐG trình Phó Giám đốc phê duyệt kết quả thẩm định, kết quả kiểm tra nội dung	1 ngày	Từ BM08a.QT.TTKĐ HCM.31-DV đến BM09b.QT.TTKĐ

THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

Ngày ban hành: 29/11/2024

		lần 1 kèm dự thảo công văn kết quả thẩm định.		HCM.31-DV theo danh mục tại mục 6 của Quy trình
11.	P. ĐG	P.ĐG gửi kết quả thẩm định/rà soát cho CSGD P.ĐG gửi kết quả thẩm định đến CSGD. - Trường hợp 1: Nếu kết quả thẩm định đạt dưới 60% hoặc từ 80% trở lên thì chuyển sang bước tiếp theo. - Trường hợp 2: Nếu kết quả thẩm định đạt trong khoảng từ dưới 80% và từ 60% trở lên ($60\% \leq \text{Kết quả} < 80\%$) thì gửi công văn thông báo kết quả, đề nghị CSGD thực hiện điều chỉnh BC TĐG. Sau thời gian tối đa 09 tháng, CSGD gửi lại BC TĐG đã điều chỉnh cho Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục TPHCM (Trung tâm) để thực hiện việc rà soát (Quay lại bước 6). Rà soát tối đa 1 lần. Lưu ý: Thời gian trả kết quả thẩm định kể từ ngày ký hợp đồng và nhận đầy đủ hồ sơ là không quá 20 ngày làm việc (CSGD bậc ĐH) và 30 ngày (CTĐT bậc ĐH và CSGD bậc CĐ).	1 ngày Theo thực tế nhưng không quá 09 tháng	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC

	QUY TRÌNH	Mã số: QT.TTKĐHCM.31-DV Phiên bản: 02/00 Ngày ban hành: 29/11/2024
	THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ	

12.	PĐG, VP	PĐG chuyển thông tin hoàn tất giai đoạn thẩm định BC TĐG đến Văn phòng. PĐG hoàn thiện hồ sơ đề nghị thanh toán và gửi bộ phận kế toán.	1 ngày	
13.	P.ĐG	Lưu hồ sơ		BM10.QT.TTKĐH CM.32-DV

6. BIỂU MẪU/PHỤ LỤC

Mỗi biểu mẫu, phụ lục của Quy trình thẩm định BC TĐG được chia thành 3 nhóm để phục vụ cho hoạt động thẩm định BC TĐG ở CSGD bậc ĐH, CTĐT bậc ĐH và CSGD bậc CĐ. Theo đó, quy ước việc phân loại như sau: nhóm CSGD bậc ĐH ký hiệu là a; nhóm CTĐT bậc ĐH ký hiệu là b; nhóm CSGD bậc CĐ là c. Ví dụ:

- + BM04a.QT.TTKĐHCM.31-DV là Mẫu thẩm định BC TĐG CSGD bậc ĐH.
- + BM04b.QT.TTKĐHCM.31-DV là Mẫu thẩm định BC TĐG CTĐT.
- + BM04c.QT.TTKĐHCM.31-DV là Mẫu thẩm định BC TĐG CSGD bậc CĐ.

Nếu biểu mẫu không ghi a, b, c thì dùng chung cho các cấp, các hệ. Nếu biểu mẫu thuộc nhóm CSGD bậc ĐH mà bậc CĐ có thể dùng chung thì chỉ ký hiệu là a.

TT	Mã Biểu mẫu/Phụ lục	Tên Biểu mẫu/Phụ lục
1.	BM01.QT.TTKĐHCM.31-DV	Mẫu nhận hồ sơ BC TĐG
2.	BM02a.QT.TTKĐHCM.31-DV	Tờ trình danh sách chuyên gia thẩm định CSGD
3.	BM02b.QT.TTKĐHCM.31-DV	Tờ trình danh sách chuyên gia thẩm định CTĐT
4.	BM03a.QT.TTKĐHCM.31-DV	Cam kết của chuyên gia thẩm định CSGD
5.	BM03b.QT.TTKĐHCM.31-DV	Cam kết của chuyên gia thẩm định CTĐT

	QUY TRÌNH	Mã số: QT.TTKĐHCM.31-DV Phiên bản: 02/00 Ngày ban hành: 29/11/2024
	THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ	

6.	BM04a.QT.TTKĐHCM.31-DV	Mẫu thẩm định BC TĐG cấp CSGD bậc ĐH
7.	BM04b.QT.TTKĐHCM.31-DV	Mẫu thẩm định BC TĐG CTĐT
8.	BM04c.QT.TTKĐHCM.31-DV	Mẫu thẩm định BC TĐG CSGD bậc CĐ
9.	BM05a.QT.TTKĐHCM.31-DV	Mẫu rà soát BC TĐG CSGD bậc ĐH
10.	BM05b.QT.TTKĐHCM.31-DV	Mẫu rà soát BC TĐG CSGD cấp CTĐT
11.	BM05c.QT.TTKĐHCM.31-DV	Mẫu rà soát BC TĐG CSGD bậc CĐ
12.	BM06a.QT.TTKĐHCM.31-DV	Mẫu kiểm tra kỹ thuật CSGD bậc ĐH
13.	BM06b.QT.TTKĐHCM.31-DV	Mẫu kiểm tra kỹ thuật CTĐT
14.	BM06c.QT.TTKĐHCM.31-DV	Mẫu kiểm tra kỹ thuật CSGD bậc CĐ
15.	BM07a.QT.TTKĐHCM.31-DV	Mẫu kiểm tra nội dung CSGD bậc ĐH
16.	BM07b.QT.TTKĐHCM.31-DV	Mẫu kiểm tra nội dung CTĐT
17.	BM07c.QT.TTKĐHCM.31-DV	Mẫu kiểm tra nội dung CSGD bậc CĐ
18.	BM08a.QT.TTKĐHCM.31-DV	Công văn thông báo kết quả thẩm định CSGD bậc ĐH
19.	BM08b.QT.TTKĐHCM.31-DV	Công văn thông báo kết quả thẩm định CTĐT
20.	BM09a.QT.TTKĐHCM.31-DV	Công văn thông báo kết quả rà soát CSGD
21.	BM09b.QT.TTKĐHCM.31-DV	Công văn thông báo kết quả rà soát CTĐT
22.	BM10.QT.TTKĐHCM.32-DV	Danh mục lưu hồ sơ

H PH
TAM
NH
ONG
UC
NIW

	QUY TRÌNH	Mã số: QT.TTKĐHCM.31-DV Phiên bản: 02/00 Ngày ban hành: 29/11/2024
	THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ	

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Văn bản lưu	Trách nhiệm	Thời gian lưu
1.	BC TĐG và danh mục minh chứng	P. ĐG	10 năm
2.	Tờ trình danh sách chuyên gia thẩm định	P. ĐG	10 năm
3.	Cam kết của chuyên gia thẩm định	P. ĐG	10 năm
4.	Kết quả thẩm định BC TĐG	P. ĐG	10 năm
5.	Kết quả kiểm tra kỹ thuật	P. ĐG	10 năm
6.	Kết quả kiểm tra nội dung	P. ĐG	10 năm
7.	Công văn thông báo kết quả thẩm định	P. ĐG	10 năm
8.	Công văn thông báo kết quả rà soát (nếu có)	P. ĐG	10 năm
9.	Danh mục lưu hồ sơ	P. ĐG	10 năm

Quy trình có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.